

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện: 3 tuần. Từ ngày 25/11/2024 - 13/12/2024

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. Giáo dục phát triển thể chất		
MT1: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	* Phát triển vận động: - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẩy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau. - Biết bắt đầu và kết thúc theo nhạc. - Bài tập thể dục sáng - Chân sáo. - Chụm tách. - Tiến, lùi.	- Thể dục sáng: Tập với bài “Con cào cào”. - Hoạt động học: Thể dục:Phân khởi động. - Hoạt động học: Thể dục: Phân Bài tập phát triển chung.

5. Kiểm soát được vận động: Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	- Đi nổi bàn chân tiến, lùi.	HĐH: Đi nổi bàn chân tiến, lùi.
7. Phối hợp tay - mắt trong vận động: - Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4 m). - Đi, đập và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp.	- Ném trúng đích ngang.	HĐH: Ném trúng đích ngang.
9. Phối hợp nhanh nhẹn, khéo léo tay, chân mắt trong vận động nhảy, bật nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.	- Bật xa 40 - 50cm.	HĐH: Bật xa 40 - 50cm.
13. Trẻ lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm. + Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá...	- Nhận biết phân loại các thực phẩm có nguồn gốc khác nhau: + TP có nguồn gốc động vật: Thịt các loại, cá tôm, cua, trứng, sữa và các chế phẩm.	- Giờ ăn: Cô giới thiệu các món ăn cho trẻ biết - Trò chuyện hàng ngày - Chơi ,hoạt động ở các góc: Góc phân vai: Trò chơi nấu ăn.
19- Trẻ có một số hành vi, thói quen, kỹ năng tốt trong vệ sinh phòng bệnh.	- Vệ sinh răng miệng : sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. - Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết : Ra nắng đội mũ, đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh. Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	- Trò chuyện sáng: Trò chuyện với trẻ về thời tiết và cách ăn mặc phù hợp. - Giờ vệ sinh, ăn trưa: Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh sạch sẽ để phòng chống dịch Covid-19. - Chơi ngoài trời: + Hoạt động có mục đích: Quan sát thời tiết.

	- Che miệng khi ho, hắt hơi. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ vệ sinh đúng cách. - Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp. - Những nguy hiểm lây lan bệnh khi hắt hơi, ho ngáp . - Một số biện pháp, phòng chống dịch bệnh Covid -19: Đeo khẩu trang, rửa tay bằng xà phòng và dung dịch sát khuẩn, không tụ tập đông người,... - Một số biện pháp, phòng chống dịch bệnh Covid -19	
24. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. Trẻ trai: + Cân nặng: từ 16.0 - 26.6kg + Chiều cao: từ 106.4 - 125.8cm Trẻ gái: + Cân nặng: từ 15.0 - 26.2kg + Chiều cao: từ 104.8 - 124.5cm	- Tổ chức cân đo theo dõi biểu đồ phát triển cho trẻ	- Tổ chức cân đo theo dõi biểu đồ phát triển lần 2 cho trẻ
Phát triển nhận thức		
26- Phối hợp các giác quan để quan sát các sự vật hiện tượng, cỏ, cây, lá, hoa, quả., con vật,.. - Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác	- Nhìn, sờ,... để tìm hiểu đặc điểm của con vật. - So sánh điểm giống và khác nhau của (con vật...)	- Hoạt động học: + Vòng đời của con gà. + Tìm hiểu về các con vật nuôi trong gia đình. + Một số côn trùng. - Chơi,HĐ ở các góc:

nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.		+ Góc học tập và sách: Phân biệt các con vật theo dấu hiệu đặc trưng. - HĐNT: Quan sát con gà. - Trò chuyện sáng: Trò chuyện về các con vật, lợi ích của chúng
27. Làm thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.	- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.	- Hoạt động học: + Sự hình thành và phát triển của con gà. - Chơi ngoài trời: + Hoạt động có mục đích: Quan sát con gà. + Quan sát tranh các loại côn trùng. + Quan sát các con vật sống trong rừng. - Chơi, Hđ ở các góc: + Góc thiên nhiên: Chăm sóc con vật.
28- Trẻ nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên.	- Quan sát quá trình phát triển con vật, điều kiện sống của một số con vật. - Sự khác nhau của một số cây con vật. - Vòng đời của bướm/vòng đời của ếch/của con vật khác	- Hoạt động học: + Sự hình thành và phát triển của con gà.
30- Phân loại đối tượng theo dấu hiệu khác nhau. .	- Gọi tên con vật theo đặc điểm chung - Quan sát, tìm hiểu, thí nghiệm	- Chơi ngoài trời: + Hoạt động có mục đích: Quan sát con gà. + Quan sát con vật sống trong rừng. - Chơi, Hđ ở các góc: + Góc thiên nhiên: Chăm sóc con vật
35- Trẻ thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	- Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề. - Hát các bài hát về con vật. - Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc.	- Hoạt động học: *Âm nhạc: + VĐ: Hai chú cún con. + VĐ: Chú voi con ở bản đôn. *Tạo hình:

	Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em. - Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát. - Vẽ, xé, dán, nặn các con vật, - Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản. - Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm của mình.	+ Vẽ con gà trống. + Nặn con bướm. + Cắt, dán động vật sống trong rừng .- Chơi, hđ ở các góc: + Góc phân vai: Bán hàng, bác sỹ thú y, bán các con vật. + Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về con vật trong chủ đề.
36- Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát..	- Phân biệt điểm giống và khác nhau của các đối tượng, sự vật hiện tượng khi được quan sát (Con vật	- Chơi,HĐ ở các góc: + Góc phân vai: Bác sỹ thú y, cửa hàng bán chim, bán hải sản,bán các động vật. - Chơi ngoài trời: + Vẽ các con vật trên sân. + Quan sát con vật.
37- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Đếm theo khả năng. - Trò chơi : Xúc sắc diều kỳ; Chiếc hộp bí mật; Tìm nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng theo yêu cầu; Tạo nhóm theo yêu cầu; Gõ mõ đồ vui; Tìm số; Số mấy? Tìm nhà; Tìm bạn; Tính mắt nhanh tay; Domino. - Đếm từ 0 đến 10: đếm xuôi, đếm ngược. - Lấy và đếm đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu. Đếm theo khả năng.. Chọn thẻ số (viết số) đặt vào nhóm đồ vật tương ứng sau khi đếm. - VTV7 kids: 123 ta cùng đếm; Dạy bé học đếm số tiếng việt.	- Hoạt động học: + Toán: Số 7 (Tiết 1, tiết 2, tiết 3). - Chơi, hoạt động ở các góc: Góc học tập: Xếp số lượng các con vật. Chơi với chữ số. - Hoạt động chiều: Ôn tập số lượng trong phạm vi 7. Ứng dụng VTV7 kids: 123 ta cùng đếm; Dạy bé học đếm số tiếng việt.

38. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	- Nhận biết và đếm số lượng các nhóm. - So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10. - Hoàn thành vở học toán về so sánh số lượng 3 nhóm đối tượng	- Hoạt động học: dạy trẻ nhận biết hơn kém trong phạm vi 7. - Hoạt động chiều: Ôn luyện vào vở toán.
40- Trẻ biết cách tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau sau đó gộp lại và đếm.	- Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm. - Tách/gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành 2 nhóm	- Hoạt động học: + Thêm, bớt, chia nhóm đồ vật có 7 đối tượng làm 2 phần.
41- Trẻ nhận biết các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10. - VTV7 kids: 123 ta cùng đếm; Dạy bé học đếm số tiếng việt.	- Hoạt động học: Mỗi quan hệ hơn, kém trong phạm vi 7. - Hoạt động chiều: Ôn luyện vào vở toán.
43. Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu. Nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.	- Sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu. - Sắp xếp theo yêu cầu của cô - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan. - So sánh, nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.	- Hoạt động học: + Đếm đến 7. Nhận biết các nhóm có 7 đối tượng. Nhận biết chữ số 7. + Nhận biết mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 7. + Thêm, bớt, chia nhóm đồ vật có 7 đối tượng làm 2 phần.
Phát triển ngôn ngữ		
59. Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi; Trẻ hiểu được một số từ trái nghĩa.	- Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát: động vật.	- Hoạt động học: + Vòng đời của con gà. + Khám phá con cá chép. + Tìm hiểu về một số con vật sống trong rừng. + Một số cô trùng.

62. Trẻ nghe và hiểu được câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.	- Kể chuyện cho trẻ nghe - Dạy trẻ đọc thơ. - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung câu chuyện, bài thơ.	- HĐH: + Chuyện: Chú dê đen. + Chuyện : Con gà trống kiêu căng. + Thơ: Chú chim sâu. +Thơ: Nàng tiên ốc
70. Tham gia có sáng tạo trong các hoạt động ngôn ngữ: Đóng kịch, kể chuyện.	- Tổ chức hoạt động đóng kịch + Chuyện: Chú dê đen.	- Hoạt động học: + Chuyện: Chú dê đen.
75. Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái; biết “viết” tên của bản thân theo cách của mình. Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ.	- Hoạt động học: LQCC: u,ư. - Tập tô chữ cái u,ư - Phần trò chơi trong tiết học LQCC: u,ư - Chơi ngoài trời: + Đọc sách ở góc thư viện của bé. - Chơi, hoạt động ở các góc: + Góc học tập và sách: Đọc chuyện về động vật.
77. Trẻ nhận dạng được các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt	- Làm quen với các chữ cái: 29 chữ cái theo từng bài riêng lẻ: u,ư - Trò chơi với các chữ cái	- Hoạt động học: LQCC: u,ư - Tập tô chữ cái u,ư - Phần trò chơi trong tiết học LQCC: u,ư - Chơi các góc: Xếp chữ cái bằng hột hạt (Góc học tập).
78. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. Trẻ biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói.	- Nhận dạng và phát âm các chữ cái - Tập tô, tập đồ các nét chữ	- Hoạt động học: LQCC: u,ư - Tập tô chữ cái u,ư
IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội		

85. Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...) và cố gắng tự hoàn thành công việc được giao	- Chủ động và độc lập trong một số công việc đơn giản hằng ngày. - Cố gắng thực hiện công việc đến cùng. - Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến.	- Hoạt động học; - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chơi ở các góc.
86. Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè. <i>Trẻ có mối quan hệ tích cực với bạn bè và người lớn.</i>	- Dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi. - Chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi.	- Hoạt động chơi, hoạt động ở các góc: + Góc phân vai. + Góc xây dựng – Lắp ghép.
94. Biết chờ đến lượt.	- Kiên nhẫn chờ đợi để thực hiện công việc hay chơi đồ chơi khi chưa đến lượt mình. - Xếp hàng, không chen lấn xô đẩy, tranh dành chỗ. - Chờ đến lượt khi tham gia hoạt động.	- Các hoạt động trong ngày
98. Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	- Trẻ lau lá cây - Trải nghiệm chăm sóc con vật gần gũi: con gà, con mèo, con bò, con chim	- Hoạt động học: - Hoạt động ngoài trời. .
V. Phát triển thẩm mỹ		
103. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Tập Aerobich	- Hoạt động học: + Dạy hát: Con tôm, con cá, con cua. + Biểu diễn cuối chủ đề. - Chơi, hđ ở các góc: + Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề. - Tập Aerobich.

105. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... <i>Hát diễn cảm một số làn điệu dân ca</i>	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát:	- Hoạt động học: + Dạy hát: Con tôm, con cá, con cua. + Biểu diễn cuối chủ đề. - Chơi, hđ ở các góc: + Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề.
106. Biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động học: Vận động bài hát: " Hai chú cún con; Chú voi con ở bản đôn"
107. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng hát, múa, vận động tham gia các hoạt động giao lưu, biểu diễn văn nghệ. <i>Thể hiện được một số kỹ năng của một số loại hình nghệ thuật: Nhảy aerobic, nhảy dân vũ...</i>	- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần - Hoạt động tập thể... .	- Hoạt động học: Biểu diễn cuối chủ đề. - Hoạt động chiều: Vui liên hoan văn nghệ cuối tuần. - Hoạt động tập thể. - Các hoạt động trong ngày.
108. Trẻ biết sử dụng các dụng cụ, các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm	Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm. - - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	- Chơi ngoài trời: Nhặt lá làm hình các con vật.... - Chơi, hđ ở các góc: + Góc nghệ thuật:
109. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình, in hình, chấp hình, gấp giấy để tạo thành bức tranh có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Vẽ, nặn, xé, cắt, dán, vò, chấp, ghép, in, phun, gấp, xếp..... tranh, sản phẩm tạo hình theo mẫu, đề tài, ý thích - In bàn tay tạo hình con vật. - Học tăng cường môn vẽ. - Xé dán con chuồn chuồn.	- Hoạt động học: + Cắt dán các con vật sống trong rừng. - Hoạt động chiều : In bàn tay tạo hình con vật. - Hoạt động tăng cường. - Hoạt động chiều: Xé dán con chuồn chuồn.

110. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng, bố cục...	- Hoạt động học: Phần nhận xét sản phẩm của các tiết học tạo hình.
--	--	--

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TUẦN

Chủ đề: *Thú cưng của bé.*

Tuần 1: (Thời gian thực hiện: Từ ngày 25/11 - 29/11/2024)

Thứ Hoạt động	2	3	4	5	6
Đón trẻ	- Đón trẻ. - Trò chuyện: Cô trò chuyện cùng trẻ về các con vật nuôi ở trong gia đình, bé yêu thích; Xem tranh về các con vật trong gia đình. - Thẻ đục sáo: Tập với bài "Con cào cào".				
Hoạt động học	<i>* Phát triển thể chất:</i> TD: Đi nổi bàn chân tiến, lùi.	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Tạo hình: Vẽ thú cưng của bé.	<i>* Phát triển nhận thức:</i> Toán: Đếm đến 7, tạo nhóm đối tượng có số lượng là 7	<i>* Phát triển ngôn ngữ:</i> Chuyện: Chú gà trống kiêu căng.	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Âm nhạc - Dạy hát: Hai chú cún con - Nghe hát: Chú mèo con - Trò chơi: Tai ai tinh.
HD tăng cường					Ca1: Tiếng anh (NN) Ca4: Aerobic
Chơi, Hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Phòng khám bác sỹ thú y, Cửa hàng bán thú cưng, bán thuốc thú y. - Góc xây dựng: Xây trại chăn nuôi; lắp ráp chuồng trại; thú cưng... - Góc học tập và sách: Xem sách, truyện tranh về thú cưng, làm album về thú cưng; Cho trẻ tìm hiểu về các loài thú cưng khác nhau, cách chăm sóc và môi trường sống của chúng.. - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, cắt dán hình về thú cưng yêu thích của mình ; Tạo hình làm mô hình thú cưng từ các vật liệu tái chế, rau, củ, quả. Hát các bài hát về thú cưng. - Góc thiên nhiên: Thử nghiệm xem thú cưng thích ăn gì nhất..				
Chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Vẽ tự do trên sân; Quan sát con chuột hamster; Quan sát con mèo ; Nhặt lá rơi xếp hình thú cưng. - HĐTT: Nhảy dân vũ: Gà trống thổi kèn. - Trò chơi vận động: Thỏ vào chuồng, Mèo bắt chuột, Chó vẹt con. - Chơi tự do.				
Hoạt động chiều	Một số con thú cưng của bé	- Nặn thức ăn cho thú cưng	Xem sách thư viện về động vật nuôi trong gia đình.	- Cho trẻ chơi xâu dây các con vật.	- Lao động cuối tuần - Nêu gương - Trả trẻ.
HD tăng	Ca2: Aerobic	Ca1: Tiếng		Ca2:	

cường		anh (VN)		Aerobic	
-------	--	----------	--	---------	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN

Chủ đề: Các con vật lớn lên như thế nào?

Tuần 2: Thời gian thực hiện từ ngày 02/12 đến ngày 06/12/2024

Thứ hoạt động	2	3	4	5	6
Đón trẻ	- Đón trẻ. - Trò chuyện: Cô trò chuyện cùng trẻ về sự hình thành của các con vật, cách chăm sóc, thức ăn và điều kiện sống của chúng. - Thẻ dực sáng: Tập với bài: “Con cào cào”.				
Hoạt động học	*Phát triển thể chất: Thẻ dực: Bật xa 40 – 50 cm	* Phát triển thẩm mỹ: Tạo hình: Cắt, dán con vật sống trong rừng.	*Phát triển nhận thức: LQVT: Số 7 (Tiết 2).	* Phát triển ngôn ngữ: LQCC: u, ư.	* Phát triển thẩm mỹ: VĐ: Vỗ tay theo nhịp: Chú voi con ở bản đôn. - NH: Lạc vào rừng xanh. - TCÂN: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng.
HD tăng cường		Ca 3: Tiếng anh (VN)	Ca 4: Tiếng anh (VN)		Ca 3: Aerobic.
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Cửa hàng bán các con vật; Bác sỹ thú y; Bán thức ăn cho con vật. - Góc xây dựng: Xây ao thả cá. Lắp ghép hình các con vật sống dưới nước. - Góc học tập và sách: Chơi lô tô về các con vật; Chơi với cát, nước; Xem sách tranh, ảnh về các con vật sống trong rừng, con vật sống dưới nước. - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề; Vẽ tranh các con vật sống dưới nước; Cắt hình, nặn các con vật sống trong rừng.				
Chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Vẽ tự do các con vật sống trong rừng; Quan sát bể cá; Quan sát con cua; Làm con cá từ lá cây. HĐTT: Tổ chức trò chơi : cua bò - Trò chơi vận động: Tạo dáng con vật; Thỏ về chuồng; mèo đuổi chuột... - Chơi tự do.				
Hoạt động chiều	- Giải các câu đố về con vật	- Đóng kịch: Chú dê đen.	Ôn tập vào vở toán.	- Làm quen bài hát: Chú voi con ở bản đôn.	- Vệ sinh lau dọn giá đồ dùng đồ chơi.

HD tăng cường	Ca 2: Aerobic.	Ca 2: Võ		Ca 2: Võ	
----------------------	----------------	----------	--	----------	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3.

Chủ đề: Côn trùng và chim.

Tuần 3: (Thời gian thực hiện từ ngày 09/12 đến ngày 13/12/2024)

Thứ HD	2	3	4	5	6
Đón trẻ	- Đón trẻ. Cô đón trẻ vui vẻ tạo cho trẻ cảm giác thoải mái muốn đến trường, nhắc trẻ chào cô, chào bạn, chào bố mẹ. Sau đó gọi cho trẻ chơi các góc. - Trò chuyện: Cô trò chuyện cùng trẻ về các loại côn trùng; Xem tranh chuyện về các loại côn trùng. - Thẻ đục sáo: Tập với bài: “Con cào cào”.				
Hoạt động học	<i>* Phát triển thể chất:</i> Thẻ đục : Ném trúng đích nằm ngang	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Tạo hình: Làm con kiến từ quả cà..	<i>*Phát triển nhận thức:</i> Toán. Số 7 (Tiết 3)	<i>* Phát triển ngôn ngữ:</i> Tập tô chữ cái u, ư	<i>* Phát triển thẩm mỹ:</i> Âm nhạc: Biểu diễn cuối chủ điểm.
HD tăng cường					Ca1: Tiếng anh (NN) Ca4: Aerobic
Chơi, Hoạt động các góc	- Góc phân vai: Cửa hàng bán chim; Nấu các món ăn; Bác sỹ thú y. - Góc xây dựng: Xây vườn bách thú. Lắp ghép hình côn trùng. - Góc học tập và sách: Phân loại con vật theo các dấu hiệu; Xem sách tranh, ảnh về các loài côn trùng; Tìm và gạch chân các chữ cái u,ư trong các bài thơ, ca dao. đồng dao. - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề; Vẽ, nặn, xé dán... các loại côn trùng; Gấp các loại chim, côn trùng. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc các con vật; chơi với cát và sỏi				
Chơi ngoài trời	- Hoạt động có mục đích: Xem tranh con muỗi; Quan sát con chuồn chuồn; Quan sát đàn kiến có trong sân trường; Vẽ theo ý thích; Nhặt lá xếp hình các con vật. Hoạt động theo khối: Làm con trâu từ lá mít. - Trò chơi vận động: Đàn ong; Bắt bướm; Gấu và đàn ong. - Chơi tự do.				
Hoạt động chiều	- Tổ chức trò chơi : 5 con cua đá	- Làm Album các con vật và côn trùng. Chim chóc	- Chơi các trò chơi kidsmart với các số 1-7.	- Cho trẻ xếp các hạt hạt các chữ cái : u, ư.	- Vệ sinh lau dọn giá đồ dùng đồ chơi.

HĐ tăng cường	Ca2: Aerobic	Ca1: Tiếng anh (VN)		Ca2: Aerobic	
------------------------------	--------------	------------------------	--	-----------------	--